**Tiểu Thu**

Xóm Nhỏ

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Xóm Nhỏ](%22%20%5Cl%20%22bm2)

**Tiểu Thu**

Xóm Nhỏ

Khi gia đình Mai dọn về Ngã Tư Bình Hòa thì nó vừa lên tám. Anh Tú hai mươi và chị Thơ mười tám, đang mang bầu thằng Phương.
Trước đó hai năm, chỉ có một mình ba lên Sàigòn ở tạm nhà chú Sáu Tuấn bên Thị nghè. Ba giữ chân kế toán trưởng cho một viện bào chế thuốc tây vào hạng lớn nhứt Sàigòn thuở đó. Ông chủ người Pháp quanh năm ở tuốt bên Kinh đô ánh sáng. Năm thì mười họa mới giá lâm một lần để xem nhân viên mần ăn ra sao ? Mọi việc đều giao cho một quản lý người Việt nên cái màn " vắng chủ nhà gà vọc riêu tôm" cũng có lúc xảy ra. Trong đám phụ tá của ba Mai có chú Thạnh, nhỏ hơn ba năm, sáu tuổi nhưng số nhi đồng lại đông gấp đôi, nên nhà chú thường xuyên thiếu trước hụt sau. Có lần thiếm Thạnh vô nhà thương mổ ruột dư, túng quá chú đành vô văn phòng của ba, gãi đầu gãi tai một hồi mới ấp úng :
- Anh Thăng, vợ em nằm nhà thương... (thở dài !), em cũng biết là làm phiền anh lắm, nhưng mà... (chắc lưỡi... ), em hết biết tính sao!
Ba Mai không nói không rằng, rút đại một cái hoá đơn của một nhà thuốc nào đó còn thiếu tiền, đưa cho chú Thạnh:
- Nè, đi đòi đi. Rồi tháng sau ráng trả lại cho đàng hoàng nghe không.
Chú Thạnh hởn hở cầm cái hóa đơn cứu mạng, miệng cám ơn rối rít.
Ba thích giúp đỡ mọi người nên được các đồng nghiệp yêu mến. Thỉnh thoảng mấy chú kéo đến nhà Mai nhậu nhẹt, cả anh chàng dược sĩ trẻ người Pháp từ Paris quạ Má Mai làm đồ nhậu là số một.
Sau này, thấy mỗi lần má dẫn Mai lên Sàigòn thăm ba cực khổ quá, vì phải đi tàu từ Cao Lãnh qua Sađéc. Không muốn phiền người quen nên má và Mai phải ngủ qua đêm trên mui tàu, sáng hôm sau mới lấy xe đò lên Sàigòn. Nội qua cái bắc Mỹ Thuận cũng mất mấy tiếng đồng hồ. Thành thử quãng đường chỉ dài độ 140 cây số mà phải đi cả ngày mới tới. Má còn cụ bị lủ khủ nào gạo, khô, gà vịt, trái cây... Lần nào cũng bị lơ xe cằn nhằn. Đó là chưa kể tình hình dưới quê rất lộn xộn. Lính Quốc gia. Lính Hòa Hảo. Việt Minh. Người dân ở giữa giống như trái độn. Nạn cướp tới thăm có khi một tháng đôi lần.
Mai nhớ lần nọ má và chị Thơ chở một ghe xoài qua bán bên tỉnh Bến Tre, Mai phải qua ở với ông bà nội. Đêm đó ngày rằm nên trăng sáng vằng vặc. Mai ngủ chung với bà nội ở gian nhà giữa. Chị Yến con cô Hai ngủ trên bộ ván gỏ cạnh cửa sổ ngó ra vườn. Không hiểu cao hứng gì mà đêm đó chị gác một chân lên thành cửa sổ. Nửa đêm giựt mình, có cảm tưởng như hai cánh cửa nhúc nhích. Chị ngồi bật dậy ngó qua khe cửa thấy một người mặc đồ đen, vai đeo súng đang cố sức kéo cho cánh cửa bật ra. Chị la :
-Cướp ! Cướp ! Cậu bảy ơi, ăn cướp !
Cả nhà tỉnh ngủ tức thì. Bà nội kéo Mai chun xuống gầm giường, con nhỏ run như cầy sấy. Bà mò xuống bếp lấy cái mâm thau hay nồi đồng gì đó Mai cũng quên mất, chun trở vô gầm giường, tay vừa gỏ xèng xèng, miệng niệm Phật lia lịa. Ông nội có chổ bí mật để ngủ mỗi đêm, nên không khi nào lên tiếng. Nghe tiếng báo động của bà nội, cả xóm kẻ gõ nồi, người gõ mâm, người khác gõ mõ vang rân cả xóm. Chị Yến gan lì hết sức, vừa chạy vòng vòng vừa ngó qua khe cửa. Trong nhà tối, bên ngoài trăng sáng như ban ngày, mỗi lần thấy bóng một tên cướp, khoảng 3 đứa, đi xung quanh nhà, gặp cửa nào cũng giựt thử là chị lại thét lên -chắc đế cướp tinh thần địch:
- Nó nè cậu bảy ơi. Chỉa đâu đưa đây con đâm nó (!??)
Chú Bảy cũng phụ họa:
- Đâu đâu. Để đó cho tao !
Lính ở đồn Mỹ An bên kia sông, xéo xéo nhà ông nội nghe tiếng báo động bên Tân An liền bắn qua mấy tràng súng thị uỵ Bọn cướp thấy không xong bèn rút lui có trật tư...
Mờ sáng hôm sau, vị hôn phu của chị Yến, ở tuốt luốt bên xã Mỹ Ngãi, lật đật qua vấn an người yêu. Chị cười lỏn lẻn hỏi sao biết, thì anh Dương cũng rất thiệt thà thổ lộ rằng, tối hôm qua, lẫn trong tiếng xèng xèng, cóc cóc, anh còn nghe tiếng cướp cướp được phát ra từ cái giọng Soprano "vượt bức tường âm thanh" của chị, bay qua tận bên nhà của anh. Tuy rằng hai nhà cách nhau một cánh đồng xa độ cây số rưỡi. Vì vậy anh thấp thỏm đợi hừng sáng là qua "thăm dân cho biết sự tình ". Thấy chị bình an vô sự anh rất mừng. Mai không biết khi khám phá ra cô vợ tương lai có cái giọng "cao hơn người" này - chị Yến vốn cao chưa tới thước rưỡi - anh Dương có lo sợ cho hai cái màng nhỉ của anh không nữa ?!. Cứ vậy, không thành công lần này chúng tiếp tục trở lại hỏi thăm sức khỏe lần khác. Tuy không tổn thất vật chất, nhưng tinh thần lại thiệt hại trầm trọng. Ba thấy vậy kêu cả nhà lên Sàigòn ở luôn.
Ba má mua lại một căn nhà mái tôn, vách bổ kho nho nhỏ trên đường Lê Quang Định. Sau này buôn bán khá, căn nhà được nới rộng thêm ra. Nhà cách ngả tư độ trăm thước đi về hướng chợ Cây Quéo. Cũng nhờ bác Ba Đại của Mai an cư lạc nghiệp tại xóm này hơn hai mươi năm rồi. Bác có tám ngừơi con - năm trai, ba gái. Lớn nhứt là anh Hai Jean. Nhưng bị mọi người "nhất trí" kêu là Răng. Lúc ông Diệm lên chấp chánh bắt phải đổi lại quốc tịch Việt. Không hiểu do óc khôi hài cao độ hay vì lý do nào khác, anh lấy tên là Nguyễn Văn Vàng. Từ đó tên anh trở thành Hai Răng Vàng, tuy cả hai hàm, kiếm bảy ngày cũng không ra cái răng vàng nào hết. Anh giống bác Ba trai, đẹp như tài tử Mỹ, cái miệng lại trơn như thoa mỡ. Mỗi lần anh ghé thăm là cả nhà cười nghiêng cười ngửa. Ông bà già vợ quý anh như vàng. Hai ông bà trước sau chỉ có hai cô con gái rượu. Chị Tâm và chị Nguyệt. Anh lấy cô em là chị Nguyệt. Tin tưởng tuyệt đối nơi chàng rể quý, nên năm ba bữa bà má vợ lại nhờ:
- Răng à, chở dùm chị hai con vô Chợ Lớn khui hụi cho má. Bữa nay má ể mình đi hổng đựơc !
- Răng à, chở chị hai con vô nhà bà Tôn đòi tiền dùm má. Trời Phật ngó xuống mà coi. Thiếu có năm ngàn mà đi mòn đường cũng hổng chịu trả. Ứ hự !!
Cho tới một hôm chị Tâm khăn gói ra đi không một lời từ biệt cha mẹ già. Tra khảo riết, cuối cùng anh Răng cũng phải thú thiệt là đã đem chị Tâm dấu một chỗ chờ ngày đập bầu. Vì ngoài những chuyện bà má vợ nhờ làm, anh còn thày lay làm luôn những chuyện bả không hề nhờ tới mới là khổ !!
Nghe tin động thiên đình bà già lăn ra sàn gạch khóc lóc thảm thiết, nhưng cuối cùng cũng đành chấp nhận thương đau !! Nhưng từ đó hai chị em không thèm nhìn mặt nhau nữa. Riêng cái mục sản xuất nhi đồng thì không bà nào chịu thua bà nào. Cứ chị Tâm một đứa thì chị Nguyệt một đứa cho huề!
Nhà bác ba Đại ở ngay mặt đường cái. Kế đó là quán cà phê, hủ tiếu của vợ chồng chú ba Lâm. Mỗi buổi sáng quán này đông nghẹt khách tới ăn điểm tâm. Phần lớn là dân thợ thuyền hoặc phu xích lộ Hai ông bà không con, nuôi một con chó vàng khôn hết sức. Không hiểu sao một bữa cao hứng, chú cẩu ta chạy băng qua đường (chắc thấy một bóng hồng nào đó đang nhởn nhơ bên kia chăng ? Vì chỉ có tình yêu mới khiến cho muôn loài đâm ra mù quáng, không còn sợ trời sợ đất gì hết ! ) bị xe xích lô máy cán chết tươi. Thiếm ba khóc quá chừng vì thương chú cẩu này như con... Nhà Mai kế bên nhưng thụt sâu vô trong. Khoảng sân trước giáp với quán cà phệ Mỗi buổi sáng, Mai chỉ cầm cái ly bước vô sau bếp chú ba Lâm là có cà phê sữa nóng hổi và khi thì cái bánh tiêu, khi cái giò chéo quảy, dĩa xíu mại đem về cho ba ăn sáng trước khi đi làm. Gần đường, sát vách quán má Mai chất đống củi khô bán cùng xóm. Vì thời đó nhà nào cũng chụm củi hoặc chụm than. Mỗi tối, cơm nước xong, cả nhà quây quần ở chiếc bàn tròn trước sân. Nói chuyện tầm phào hoặc nghe ké mấy tuồng hát bội từ cái ra dô bên quán cà phệ Vì vậy ngay từ nhỏ, Mai đã thuộc lòng chuyện Bà Chung Vô Diệm với lão vua dê xồm Tề Tuyên Vương. Mỗi lần nghe cái giọng khẩn cầu thảm thiết của lão khi giặc tràn tới biên cương:
- Hậu ơi Hậu. Hậu ráng cứu trẫm chuyến này. Trẫm thề sẽ... v..v..và v..v... để rồi sau đó, khi bà dẹp xong giặc trở về, lão ta lại nghe lời mấy con Thứ phi xí xọn dèm xiểm, kiếm mọi cách tống bà vô lãnh cung là Mai lại tức cành hông. Có lần nhỏ hỏi má:
-Má à, sao bà Chung Vô Diệm giỏi võ như vậy, mà lúc bị đày vô lãnh cung, bả hổng chém cho ông vua một nhát để ổng chết phứt cho rồi ?
Chị Thơ háy một cái lạnh lùng luôn:
-Vậy cũng nói ! giết "thằng chả" chết rồi là hết chuyện, lấy đâu cho mày nghe mỗi buổi tối ?
Má cũng nói ối chuyện người ta đặt ra mà, hơi đâu thắc mắc ! Vậy chớ Mai cũng cứ ấm ức ! Cái bà Chung Vô Diệm ngoài chiến trường thì oai phong lẫm liệt, trước mặt lão vua già lại yểu xìu như cái bánh tráng ướt ! Lão chỉ cần "thở" ra vài lời đường mật là bà ta lại hồ hởi đem thân xông pha ra chiến trường dẹp giặc. Có lần vác cái bầu gần ngày sanh ra trận. Bị kẹt trong vòng vây, bèn đẻ rớt luôn một hoàng tử giữa trận tiền. Trong khi đó lão vua già phây phây ở nhà ôm ấp mấy con Thứ Phi cà chớn ! Bà Chung Vô Diệm hiền chớ Mai là chém ráo trọi. Từ lão dâm tặc cho tới mấy mụ thứ phi cà chuạ Chị Thơ nói con nhỏ này mới nứt mắt mà đã dữ như bà chằn. Mai mốt chắc ở giá hổng ai dám rước!
Sát vách nhà Mai là nhà cô Bảy Huệ. Lúc gia đình Mai tới định cư thì họ đã ở đó rồi. Bà mẹ lúc đó độ ngoài năm mươi, tóc hoa râm, rất đẹp người. Cô bảy độ chừng hăm lăm, hăm sáu tuổi và thằng Bảo là con người anh ruột của cộ Nghe bác Ba gái nói ông này theo lính Bình Xuyên đóng bên kia cầu chữ Ỵ Nó bằng tuổi Mai mà sáng nào cũng ngồi trước hàng ba khóc nhèo nhẹo cho tới khi bà Hai Cần, bà nội no,ù xì tiền ra cu cậu mới chịu nín. Ba cấm không cho Mai chơi với nó. Ông nói ba nó là giặc Bình Xuyên. Mai thấy thiệt là vô lý. Ba nó theo Bình Xuyên có phải tại nó xúi đâu mà bắt lỗi nó? Vì vậy sau giờ học, Mai hay lén qua sân nhà cô Bảy Huệ để chơi nhảy lò cò với thằng Bảo. Trường Mai học ở gần nhà trong khi ba đi làm tuốt ngoài đường Catinat. Nhưng phải canh chừng, hể thấy bóng chiếc Alcion trờ tới trứơc cửa nhà nhỏ Kim Châu, cách nhà Mai hai căn, là phải lẹ lẹ nhảy phóc qua cái lan can mà về tức thì, nếu bị bắt tại trận tối đó sẽ bị phạt quỳ...
Thật ra cho tới bây giờ, nghĩ lại tình cảnh cô Bảy Huệ lúc bấy giờ, Mai không biết nên thương hay nên trách ?
Cô Bảy người tầm thước, nước da bánh mật, miệng hơi móm duyên, cười khoe hai hàm răng nhỏ rức. Không phải sắc nước hương trời, nhưng là một nhan sắc hiền diệu, ưa nhìn. Cô nói năng rất nhỏ nhẹ, chừng mực. Sáng nào Mai cũng thấy cô mặc bộ đồ nữ quân nhân , đúng giờ một chiếc xe nhà binh tới ngừng trước ngõ, rước cô đi làm. Chiều cũng chiếc xe nhà binh đó đưa cô về. Ngoài giờ làm việc Mai chưa thấy cô đi chơi với bạn trai bao giờ, tuy rằng thời đó, ở tuổi cô, có thể nói là đã lỡ thời ! Mai không biết lương hướng của cô ra sao, chỉ biết ngoài mẹ cô là bà Hai Cần (mắc bịnh ghiền đánh tứ sắc) cô phải cưu mang thêm thằng Bảo. Mất mẹ sớm, ba nó lại đi lính Bình Xuyên giao đứt nó luôn cho má con cô nuôi. Thấy nó côi cút tội nghiệp, đôi khi bà Hai cưng chiều quá đáng. Sau này, khi quân chính phủ dẹp tan đám Bình Xuyên, ba thằng Bảo bị bắt ở tù. Vì vậy ngoài má con cô Bảy Huệ và thằng Bảo, nhà không bao giờ có bóng đàn ông... Vậy mà một bữa đi học về, mới tới đầu ngõ Mai thấy một người đàn ông trọng tuổi từ trong nhà cô Bảy đi ra. Dáng người hơi thấp, mập mạp, trắng trẻo, tóc hoa râm. Nhìn ông, người ta đoán ngay được là dân có tiền. Tò mò Mai đứng lại nhìn. Ra tới cổng, ông ta còn dòm bên trái, bên phải như kiếm ai rồi mới đeo cặp kiến đen, bước hối hả ra đường, đi về hướng ngã Tư Bình Hòa. Mai vô nhà gặp chị Thơ đang nấu cơm chiều, nhỏ kể luôn:
-Em mới thấy có một "ông già" từ nhà cô Bảy Huệ đi ra.
Chị Thơ thì thầm, vì bếp nhà Mai sát vách nhà cô Bảy:
-Ổng là "mèo" của cô Bảy đó.
Mai nhảy dựng như bị phỏng lửa:
-Cái gì ? Mèo của cô Bảy ?
Chị Thơ cú lên đầu Mai một cái đau điếng:
-Nhỏ họng chút coi. Mày la om sòm bên kia "họ" nghe được làm sao ?
Mai vừa vò đầu vừa nhăn nhó:
-Chị có lộn hông đó. Chắc ổng là "mèo" của bà Hai...
Chị Thơ xì một cái:
-Mày biết gì mà nói. Hôm kia bà Hai qua đây "tâm sự", khóc lóc một trận quá trời với má đây nè. Bả nói tại nghèo, lại cần tiền lo cho ba thằng Bảo ra khỏi tù, nên có người bà con làm mai cho cô Bảy làm bé ông này, cổ đành ưng thuận. Ổng có vợ mà gần hai mươi năm nay bả cứ trơ trơ, chẳng chịu chửa đẻ cho ổng đứa con nào hết trơn. Mà ổng thì giàu quá trời. Chủ một hãng xe đò, tới cả chục chiếc lận. Ổng ham con lắm nên chịu bảo bọc hết gia đình cô Bảy. Hổm nay tao thấy ổng vô đây mấy lần rồi đó. Nghe đâu ổng gần năm mươi tuổi , nhưng nhờ giàu có tẩm bổ nhiều thành thử còn "chiến" lắm. Mày hổng để ý lúc này cô Bảy đâu còn đi làm nữa.
Ờ há, cả tháng nay Mai không thấy chiếc xe nhà binh mỗi sáng tới rước cô Bảy như thường lệ. Nhưng ai đâu để ý "chiện" người lớn ? Bữa nay chị Thơ nhắc Mai mới nhớ ra. Rồi sau những lần gặp gỡ lén lút tại nhà cô Bảy, kết quả là cái bụng cô mỗi ngày một lớn thêm ra. Ông Kiện mừng hết lớn luôn. Bình thường ông ta đến và đi đều trong giờ làm việc, chắc để bà vợ khỏi nghi , đậu xe xa xa rồi mới tà tà đi bộ đến cái "tổ oan ương". Mỗi lần người khách quý này tới là bà Hai Cần phải kiếm cớ, khi thì xách giỏ đi tuốt xuống chợ Bà Chiểu, lúc lại dọt qua nhà Mai ngồi tán dóc với má ít lâu cho "đôi trẻ" mần việc - Mà họ làm việc này rất nghiêm chỉnh, vì đối với ông Kiện, thì giờ thật sự là tiền bạc! Có lẽ sung sướng quá nên ông đâm ra bất cẩn, không coi chừng cẩn thận như trước. Một ngày đẹp trời đi học về, Mai thấy một bà đứng tuổi - cở má - phốp pháp, mặt mày đầy son phấn đứng trứơc cổng nhà cô Bảy (đương nhiên là được cài móc phía trong rất kỹ để phòng hờ... ). Bàn tay có những móng sơn đỏ chót, đang xiûa xói vô nhà, miệng chửi dòn tan. Lối xóm bu lại coi đông nghẹt. Bả phân bua :
-Từ mấy tháng nay tui biết là thằng chả có mèo. Theo dõi riết bây giờ mới bắt được tại trận. Tui biết chắc là tụi nó đương hú hí với nhau ở trỏng. Rồi bả nghiến răng trèo trẹo rít lên:
-Trời ơi thằng già dịch. Đầu hai thứ tóc rồi mà còn ngu (?) đem tiền cho"con ngựa" đáng tuổi con nó ăn. Trời ơi là trời ! Tui có lầm lỗi gì đâu mà bị đối xử tàn nhẫn như vầy? Đồ ác nhơn thất đức! Tội nghiệp, bả quên là trong xã hội Việt Nam, vợ chồng lấy nhau không con cũng là một vấn đề trọng đại. Có được bao nhiêu người đàn ông rộng lượng? Phần nhiều là các ông hay chụp ngay cái cớ đó để lập phòng nhì, phòng bạ Réo đôi gian phu dâm phụ ra chửi tơi bời hoa lá mà thấy trong nhà vẫn áng binh bất động, bả đâm mất hứng đành lui binh, sau khi ném lại một câu đe dọa xanh dờn :
-Rồi tụi bây sẽ biết tay tao !
Nghe nói chiếc Peugeot 203 của ổng đậu tuốt ngoài ngả tư, gần rạp Cao Đồng Hưng bị bà Hoạn Thư đập tan tành hết mấy cái kiếng. Thôi thì không bị đốt như chồng cô Hườn là may rồi, nhằm nhò gì ba cái kiếng xe !
Sau đó, không biết ổng về điều đình với bà vợ ra sao mà không thấy bả trở lại đánh ghen cô Bảy Huệ nữa. Thằng Toàn ra đời trong sự vui mừng tột cùng của ông Kiện. Đầy tháng của nó, cô Bảy cúng nguyên một con heo quay to tướng. Bà Hai đem biếu hàng xóm mỗi nhà một phần ăn lấy thảo. Mai còn nhớ lúc nó được đâu năm, sáu tháng gì đó, ông Kiện bị tai nạn gẫy một chân phải nằm nhà thương. Vậy mà ngày nào ổng cũng bắt tài xế chở tới đậu trước cổng nhà, cô Bảy Huệ ẳm thằng Toàn ra cho ổng nựng nịu, hôn hít một hồi rồi mới chịu trở vô nhà thương. Thấy đống đồ chơi của nó mà bắt thèm. Chị Thơ sanh thằng Phương trước nó năm tháng, mà tội nghiệp quanh đi quẩn lại chỉ có hai ba món đồ chơi quèn. Bù lại nó là đứa cháu đầu nên được cả nhà cưng như cưng trứng. Nó lại đẹp quá trời nên ba lúc nào cũng trong tư thế sẵn sàng móc... hình thằng cháu ngoại ra khoe !...
Ngay phía sau hè nhà cô Bảy là gia đình bác Hân, người Bắc, mới di cư vào Nam được gần năm naỵ Bác trai độ bốn mươi tuổi nhưng gầy còm, mặt mũi nhăn nheo như trái táo khộ Con trai lớn nhứt mới mười sáu và đứa út bảy tuổi. Cả nhà từ lớn tới nhỏ cộng thêm hai người thợ suốt ngày đánh vẹc ni đàn. Đủ thứ : guitare, mandoline, violon. Chỉ đánh vẹc ni thôi, xong rồi đem giao chỗ khác. Vì vậy hể mở cửa sau là nghe "nồng nàn" mùi vẹc ni, bắt nhức cái đầu ! Mai không hiểu sao cả nhà bác Hân có thể hít thở cái mùi khó ngửi này quanh năm ngày tháng? Chị Thơ nói thì quen lỗ mũi chớ sao. Giống như bác ba gái nhà mình ghiền dầu cù là, lúc nào cũng thủ một chai trong túi áo. Bác Hân trai mắc bịnh suyển. Đôi khi đang làm, bác ngưng tay, vói lấy cái điếu cầy rít thuốc lào ròng rọc, sau đó lại nổi cơn ho sù sụ, cái lưng cong như con tôm luộc! Bác Hân gái hiền, cũng ốm o, hàm răng trên hô, chìa ra khỏi cặp môi dày lúc nào cũng sẵn sàng toét ra cười. Tội nghiệp bác, tối ngày chúi đầu trong bếp nấu ăn cho chồng con và đám thợ.
Cạnh bác Hân, tức ngay sau hè nhà Mai, chỉ cách cái sân rộng độ ba thước là nhà bà cụ Hiền. Cụ cũng khoảng sáu mươi, người nhỏ bé ( bây giờ gọi những người sáu mươi bằng cụ dám bị vác chiếu ra tòa vì tội... phỉ báng!). Tóc còn đen mượt, được vấn trong chiếc khăn nhung đen. Lần đầu, Mai giựt mình khi thấy cụ cười khoe hai hàm răng đen thủi đen thui. Mai tưởng cụ bị sâu răng, nhưng sau mới biết tại cụ nhuộm. Theo phong tục ngoài Bắc, đàn bà phải răng đen mới đẹp. Hổng giống "người Việt" mình, răng trắng chừng nào đẹp chừng nấy, má nói. Cụ có một người con duy nhứt là cô Lành, trắng trẻo, mảnh khảnh, trái với ông chồng tên Thịnh, mang lon trung sĩ, nghe đâu lớn hơn cô cả một con giáp. Chú Thịnh to lớn, mặc đồ nhà binh đầy vẻ oai vệ. Có lần cụ than với má :
-Khổ lắm bà ơi. Thân tôi góa bụa, lại chỉ có một mụn con gái, không ở với nó thì ở với ai ? Ông rể thì suốt ngày lầm lầm, lì lì không nói một lời, nên mình cũng chẳng biết nó thương hay nó ghét. Thôi thì cứ cắn răng mà chịu!
Nói xong cụ rơm rớm nứơc mắt. Đều đều, sáng sớm cụ bưng một thúng xôi bắp nóng hổi, đi một vòng vô xóm trong độ hai tiếng đồng hồ là hết nhẵn. Thú thật cho tới bây giờ Mai cũng chưa hiểu tại sao người Bắc kêu xôi bắp là xôi lúa? Có lần Mai ngây thơ hỏi cụ Ơi, lúa làm sao mà nấu thành xôi được hả cụ ? Cụ cười khoe hàm răng đen nhánh :
-À, thì từ xưa người ta vẫn gọi thế!
Nhà cụ còn một nhân vật mà Mai rất thích là chú Phong, em họ chú Thịnh. Chú Phong thuộc loại bạch diện thư sinh, tuổi chỉ độ ba mươi, ăn nói duyên dáng. Đôi khi chú qua nhà Mai chơi, gặp bữa cơm, má mời:
-Mời chú Phong dùng ba hột cơm với gia đình tui cho vui.
Chú giả bộ sửng sốt:
-Trời, bà chị chỉ mời em đúng có ba hột cơm thôi à? Chưa đủ cho em nhét kẽ răng nữa là!!
Cả nhà ai cũng cười má, vì tuy ở Saigòn mấy năm rồi mà vẫn không bỏ được cái câu "ăn ba hột cơm cho chắc bụng". Ba nói ba hột cơm của má bây chắc là ba hột cơm Thạch Sanh! Cụ Hiền kể cho má nghe hồi còn ngoài Bắc, gia đình chú Phong ở dưới quê giàu lắm. Chú bị tảo hôn nên mới lên mười đã bị nhà cưới cho một cô vợ tới hai mươi cái xuân xanh. Lúc hết tiểu học, chú phải lên Hà Nội ở trọ để học tiếp. Mỗi lần về quê chơi trở lên, cô vợ có phận sự phải theo hộ tống ông chồng hỉ mũi chưa sạch này. Có điều rất mất mặt bầu cua là chú đi vé trẻ con và cô vợ thì phải mua vé người lớn. Khỏi nói, với làn sóng di cư năm năm tư, chú rất hồ hởi đơn ca bản: Tung cánh chim tìm về tổ... khác. Chú âm thầm theo gia đình chú Thịnh xuống Hải Phòng lên tầu há mồm đi một lèo vô Nam.
Khít vách nhà cô Bảy Huệ là gia đình cô Tư Kim Anh, em bà con của thiếm Ba Lâm, chủ tiệm cà phê kế nhà Mai. Cô Tư ốm yếu xanh xao, lúc nào cũng buồn rười rượi ! Chớ vui sao đựơc mà vui ? Mới ba mươi hai cái xuân xanh mà cô đã phải "quản lý" một đàn con bảy đứa! Con Mỹ Lan lớn nhứt lên mười và thằng cu út mới biết bò. Ông chồng lính kín của cô tối ngày nồng nực mùi rượu, lại mắc chứng bịnh ghen kinh niên. Đi làm thì thôi, về nhà là ổng kiếm chuyện gây gỗ, đánh đập cô rất tàn nhẫn. Tiếng chưởi bới, la hét, khóc lóc từ nhà cô vọng ra thường lắm. Mới đầu chú thiếm ba Ba Lâm còn nóng ruột em, chạy qua can gián, nhưng bị Ông em rể trời đánh này "xực" luôn:
-Bộ anh chị là đồng lõa của con vợ tui hay sao mà binh nó? Muốn ở tù rục xương hả ?
Chú thiếm đành phó mặc cô em với định mệnh đau thương ! Mai có gặp cái thằng cha ác ôn đó vài lần, mà lần nào cũng thấy cặp mắt, chắc là đỏ ngầu, của chả dấu kỹ sau cặp kiến đen, mặt mũi sần sùi coi rất dữ dằn, sặc mùi... lính kín !
Giữa tiệm cà phê chú Ba Lâm và nhà bác ba Đại là con hẽm chạy ngoằn ngoèo vô rất sâu trong xóm. Sở dĩ nó ngoằn ngoèo là vì bà con trong hẽm khi cất nhà không thèm theo một nguyên tắc nào cả mà tùy hứng, lồi ra thụt vô một cách rất "tự ro". Vì vậy mà tất cả các con hẽm ở cái đất Sàigòn đều ngoằn ngoèo như những cái ruột gà! Phiá mặt đường, ngay góc tiệm cà phê là giang sơn của bà Năm Hậu. Đối với Mai lúc đó thì bà đã già lắm rồi. Chiếc khăn rằn đỏ quanh năm trùm mái tóc bạc trắng. Khuôn mặt và hai bàn tay nhăn nheo, đen sạm vì suốt ngày dãi nắng, dầm mưa. Không chồng cũng chẳng có con, bà thui thủi một mình trong căn nhà lá ngay phía sau nhà bác Ba Đại và sống nhờ vào cái sạp hàng nhỏ xíu trước quán cô Ba Lâm. Cái sạp gỗ cao hơn mặt đường độ hai tấc. Trên đó bày đủ thư,ù mà trăm phần dầu là nhằm vào các bà, các cô và các đấng... nhi đồng: cóc được gọt vỏ, tỉa ra từng cánh để xơi cho lẹ, ổi mận, chùm ruột, me, soài sống... bên cạnh tô muối ớt giã đỏ tươi và tô mấm ruốt để chấm những thứ kể trên. Vài hũ kẹo bột, thèo lèo cứt chuột, bánh in, bánh tai heo... và cái món mà bà moi tiền tụi nhóc nhiều nhứt là món khô mực nướng. Từng miếng khô cắt vuông vức độ bốn ngón tay, được nướng trên lửa than. Than cháy đỏ đựng trong cái soong nhôm cũ móp méo thảm hại. Lúc chín tới, bà để lên trên cái thớt me dày cộm, rồi dùng cái búa nhỏ đặp nhẹ cho tới khi miếng khô mực tơi ra, sau đó mới phết lên trên một lớp tương ớt mỏng. Chèn đét, mới hồi tưởng lại đã chảy nước miếng ! Tội nghiệp bà, bữa nào nắng ráo thì khá, mhững hôm mưa dầm, chẳng có ma nào mua, lại còn bị nước mưa tạt vô ướt nhẹp, phải dọn hàng về sớm. Phần lớn số tiền má cho Mai đều chạy tuốt vô túi bà năm Hậu qua những trái cóc, ổi, khô mực nướng. Phần còn lại nộp mạng cho cái xe nước đá nhận trước nhà con Bích Thủy. Má cấm không cho Mai với nhân vật này vì trên đầu nó có nuôi khoảng... một triệu con chí ! Chỉ cần vén một nhánh tóc lên thôi, là cả một sư đoàn chí đực, chí cái, chí mén rơi xuống ào ào như sao sa lá rụng ! Về sau nó phải cạo trọc đầu mới thanh toán nổi cái đám chí khổng lồ đó. Vậy mà ở trường, thầy nào, cô nào cũng cố gắng nhét cho bằng đựơc vô đầu đám học trò vô tội cái câu : ở đời có... chí thì nên ! Hay có lẽ tại má chưa từng nghe câu này nên mới cấm Mai không được có chí? Hỡi ơi bà đâu có biết cái hậu quả tai hại Mai phải gánh chịu là cho tới bây giờ, Mai chẳng có một ly ông cụ ý chí nào hết. Làm cái gì cũng bỏ dỡ nửa chừng! Phải chi hồi nhỏ...
Buổi tối, khi đèn đường bắt đầu bật sáng, không biết từ đâu một chiếc xe mì được đẩy tới trấn thủ ngay phiá trước nhà bác Ba Đại, dưới tàn cây trứng cá. Bao giờ cái tiếng tắc xịt, tắc xịt của hai thanh gỗ cũng vang lên từ xa, trước khi bóng dáng chiếc xe mì xuất hiện. Mùi thơm từ mấy thùng nước lèo xông lên điếc mũi. Chiếc xe đẹp hết ý. Bên trên những thùng nước lèo và dưới cái mái nho nhỏ che mưa nắng là một giàng kiếng có bốn mặt. Một mặt được vẽ sự tích Tề Thiên Đại Thánh - Một mặt vẽ sự tích Tiết Đinh San cầu Phàn lê Huê và hai mặt nhỏ hai bên chỉ vẻ chim chóc, hoa lá, tất cả đều tô mầu sắc rực rỡ. Chủ nhân là chú Woòng, người dong dỏng cao, trạc độ ba mươi ngoài, trên môi lúc nào cũng có sẵn nụ cười cầu tài, tay thì xóc mì lẹ như người ta múa kiếm. Mỗi lần anh Hai Răng vô thăm bác Ba đều đựơc đám em út "queo - cơm" hết mình, vì mười lần hết chín anh cho phép "xực" mì thả cửa.
Tới trể hơn xe mì một chút là gánh cháo huyết của một ông Tàu già. Mai không biết tuổi, nhưng thấy ông già lắm, lại ốm yếu hom hem. Tuy vậy tiếng rao cháo... huy... ết... ết... của ổng còn vang rất xạ Cho tới bây giờ, Mai chưa được ăn lại một tô cháo huyết nào ngon như những tô cháo huyết của Ông Tàu già ngày xửa ngày xưa. Những hạt gạo trắng ngần, nở bung, đặc sánh lại với nhau. Những miếng huyết màu đỏ sậm không bao giờ vỡ vụn khi cháo bị khuấy lên, mềm dịu trên đầu lưỡi. Cái kéo trong tay ông cắt xầm xập những miếng dầu cháo quẩy vàng rợm, dòn tan lẹ thoăn thoắt. Rắt chút tiêu, thêm chút hành lá đã có một tô cháo huyết thơm ngon, béo ngậy dù chẳng có một miếng thịt nào...
Sau này nghĩ lại Mai thấy thiệt hú vía. Vì ngoài hai cái địa danh rất ư là bất lợi : ngã Ba Chú Ía và ngã Năm Chuồng Chó, ba má lại chọn đúng cái ngã Tư Bình Hòa để cư ngụ. Giống y như tên, cái xóm nhỏ của Mai thiệt là hiền lành, dễ thương. Ngoài cái ông lính kín say sưa và hay ghen ẩu kia, mọi người đối xử với nhau rất thân tình. Ngay cả cô Bảy Huệ, tuy mang tiếng làm bé ông Kiện mà cả xóm cũng không ai nhìn cô bằng cặp mắt khinh khi rẻ rúng. Mai cũng không hề thấy chuyện trộm cướp xảy ra lần nào. Chỉ có một lần cả xóm náo loạn vì cô Loan con bà Ba Trà Huế ở ngay phía sau nhà bác Đại bị đáng ghen. Cô có một đời chồng nhưng người này bỏ vô bưng theo Việt Minh. May mắn chưa có mụn con nào nên cô về ở với mẹ. Bà ba có sạp bán nước trà huế dưới chợ Bà Chiểu, nhưng cô Loan lại theo người quen đi buôn hàng chuyến miệt Ban Mê Thuộc. Đi buôn lâu ngày cô cặp với một anh tài xế xe hàng. Mấy ông này phần lớn thuộc giống đa tình. Mấy bà lại muốn lợi dụng chở hàng vừa nhiều vừa rẻ, nên hai bên đều sẵn sàng kẻ cho người nhận. Vui vẻ cả làng!
Trung bình một tháng cô Loan đi buôn chừng hai ba chuyến. Mỗi chuyến độ năm ngày. Thời gian còn lại cô ở nhà hoặc ra quán phụ mẹ chút đỉnh. Khi nào ông bồ cô tới hú hí thì hai người đóng cửa ở lì trong nhà suốt ngày. Cả xóm ai cũng biết vì ông ta tới bằng chiếc xe mô tô, máy nổ bành bạch rùm trời đất. Một bữa nọ Ông ta vừa tới độ nửa giờ thì một đám ba bà trên dưới ba mươi tuổi, mặt mày hầm hầm đi vô hẻm. Tới trước cửa nhà cô Loan, nhìn thấy chiếc xe mô tô thì một bà nói đúng chỗ này rồi. Chắc chắn thằng khốn nạn đó đang hú hí với con ngựa bà ở trỏng. Chị em, tụi mình tiến vộ Vừa nói bà này vừa đạp cửa rầm rầm, miệng réo tên chồng và tình địch chưởi um sùm. Nhà bà ba Trà Huế vách bổ kho, mái lá. Cánh cửa bằng cây thô sơ coi bộ chống không được mấy lăm hơi. Cả xóm nghe ồn ào bu lại coi đông nghẹt. Bỗng cánh cửa mở bất thình lình, một người đàn ông đi chân đất, mặc trần sì cái quần xà lỏn, tay ôm áo sơ mi và cái quần tây chạy ào ra, vẹt mấy người đang bu trước cửa, phóng lên chiếc mô tô giông mất. Mấy bà đánh ghen bất ngờ phản ứng không kịp đành để tên gian phu cao bay xa chạy. Bắt tên này không được họ bèn trút giận lên đầu con dâm phụ. Vậy là a lê hấp ba bà Hoạn Thư xông vô nhà đè cô Loan xuống đánh một trận tơi bời. Mái tóc dài đẹp đẽ bị xởn nham nhở như người bị đau ban mới dậy! Lối xóm còn xầm xì với nhau là cô Loan bị mấy bà chằng lột trần truồng, xát muối ớt vô... Vì họ nghe bà vợ bị cắm sừng la lớn sặc mùi thù hận: tưởng cái của mày dát vàng dát ngọc gì mà thằng chồng tao mê đắm mê đuối. Trận này bà cho mày tởn tới già, hết dám quyến rũ đàn ông. Và tiếng thét đầy sự đau đớn của cô Loan khiến mọi người nổi da gà, nhưng không ai dám vô can. Khi bà Ba hay tin tất tả chạy về thì chỉ gặp cô con gái nằm trên giường, thân thể bèo nhèo như chiếc mền rách. Sau trận bị đánh ghen tơi bời này, cô Loan mắc cỡ bỏ xóm đi luôn.
Khi cô út của Mai dọn nhà ra Nha Trang buôn bán, cô nhường cái tiệm tạp hóa của cô lại cho má trông coi. Ba má Mai bán căn nhà ở Bình Hòa dọn về Bến Chương Dương, gần nhà đèn Chợ Quán. Mai không thích lắm, vì cái tiếng u u từ nhà đèn phát ra rất là khó chịu. Má nói riết rồi cũng quen. Tụi bây thử tưởng tượng những ngừơi không nhà cửa ở dưới gầm cầu chữ Y, sát bên nhà đèn, họ còn chịu được huống chi mình ở xa gần hai cây số.
Thỉnh thoảng cả nhà trở về xóm cũ thăm bác Ba Đại. Bác gái ráp bo : ông Kiện đã ly dị bà vợ, chia đôi số xe đò và bây giờ chánh thức ở luôn với cô Bảy Huệ. Để đền đáp cái tình sâu nghĩa nặng này, cô sanh thêm cho ổng hai đứa con gái nữa. Hèn chi đi ngang nhà cũ thấy đã lên thêm một từng lầu. Thôi cũng mừng cho cổ. Bà cụ Hiền theo con rể đổi về miệt Hậu giang, mất liên lạc luôn. Chú Phong nhứt định ở lại Sàigòn, tiếp tục cuộc đời độc thân vui tính. Gia đình bác Hân làm ăn khấm khá, đổi ra căn nhà ngoài mặt tiền đường, có trương bản hiệu đàng hoàng và hai ông bà cũng phát tướng, mập mạp hơn xưa.
Cô Tư Ánh sau lần sẩy thai vì bị Ông chồng lính kín "âu yếm" hơi nặng tay, đợi thằng chả đi làm, cô dẫn bầy con bảy đứa trốn luôn về nhà cha mẹ cổ ở tuốt dưới Trà Vinh. Ông ta tìm xuống, năn nỉ cách mấy cổ cũng nhứt định hát bài "Kiếp nào có yêu nhau" của nhạc sĩ Phạm Duy, trong đó có những câu rất hợp với cô như : Đừng nhìn nhau nữa anh ơi - Xa nhau đã xa rồi, quên nhau đã quên rồi - Đừng « tìm » chi, đừng tìm chi nữa anh ơi... ! Ông ta đành trở về Sàigòn tiếp tục tìm vui trong men rượu đắng và trút mối hận lòng bằng cách « hỏi han sức khỏe » một cách tận tình mấy người bị lính kín bắt...
Phần bà Năm Hậu sau một trận sưng phổi nặng vì trúng mưa, tuổi già sức yếu chịu không nổi cũng đã từ trần. Hàng xóm láng giềng kẻ ít người nhiều, đóng góp lại, làm cho bà một cái đám tang nho nhỏ. Vậy cũng xong một đời cô quạnh ! Chỉ có xe mì chú Woòng và gánh cháo huyết của ông Tàu già vẫn bền theo năm tháng...
Ôi cái xóm nhỏ thân thương. Với muôn vàn nhớ nhung, nhưng Mai không thích sống lại cái cảnh ngỡ ngàng của Từ Thức, khi giã biệt chốn Thiên Thai để trở lại làng xưa... Biết bao vật đổi sao dời. Mai muốn cái Xóm Bình Hòa nhỏ xíu muôn đời là một kỷ niệm long lanh trong tâm tưởng của mình mà thôi !.
Hết

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.
SBC: Sưu tầm
Nguồn: Vnthuquan - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 9 năm 2005